

Số: 10/2025/QĐST-HNGĐ

Yên Bình, ngày 20 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2025/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Xuân Tr, sinh năm 1990;

Bị đơn: Chị Trương Thị T, sinh năm 1991;

Các đương sự đều trú tại thôn G, xã B Á, huyện Y B, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Xuân Tr và chị Trương Thị T.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Xuân Tr và chị Trương Thị T thuận tình ly hôn.

2.2 Về nuôi con chung:

Anh Trần Xuân Tr trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Anh D, sinh ngày 31-03-2015. Chị Trương Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3 Về án phí: Anh Trần Xuân Tr nhận chịu 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2024/0000388 ngày 07-02-2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Anh Trần Xuân Tr được trả lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7A và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Đường sự;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình;
- UBND xã B Á, huyện Y B;
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Đỗ Thị Thanh